TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày 11/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Quý
2. Ông Lưu Đình Tâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Đức Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2017, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST, ngày 18/8/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2017/HSST-QĐ ngày 29/8/2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn N - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 12/11/1989, tại thôn Hồi Phú, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Hồi Phú, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Thôn Hồi Phú, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa; Số CMND: 174847680 Nghề nghiệp: Làm Ruộng; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Bùi Văn Ch **(** Đã chết) và bà: Bùi Thị H; Vợ: Bùi Thị Bích Ng - Sinh năm 1994; Bị cáo có 02 con; lớn 6 tuổi, nhỏ 1 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27 ngày 08/6/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành. Có mặt tại tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đường Xuân Anh – Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 8, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người bị hại: Ông Vũ Văn Lương - SN 1953.
HKTT: Thôn Đa Đụn, xã Thành Trực, Thạch Thành, Thanh Hóa. (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Vũ Văn Lượng - SN 1980
HKTT: Thôn Đa Đụn, xã Thành Trực, Thạch Thành, Thanh Hóa. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Văn Hải – sinh năm 1975
HKTT: Thôn Đa Đụn, xã Thành Trực, Thạch Thành, Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/4/2017, Bùi Văn N điều khiển xe nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 36 E1-123.61 trên đường Tỉnh lộ 523 theo hướng xã Thành Trực đi xã Thành Vinh. Khi đi đến đoạn đường qua thôn Đa Đụn, xã Thành Trực, do không chú ý quan sát nên N điều khiển xe đã đâm vào phía sau ông Vũ Văn Lương đang đi bộ cùng chiều ở lề đường bên trái theo hướng đi, làm ông Lương ngã xuống đường bị thương, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành, đến ngày 20/4/2017, ông Lương tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1111/GĐPY-PC54 ngày 25/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận dấu hiệu chính trên thi thể và nguyên nhân chết của ông Lương như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết xây xước da, sưng nề, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, vai trái, tay phải, chân phải.
- Tụ ngấm máu tổ chức dưới da đầu vùng thái dương và vùng chẩm hai bên.
- Tụ máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên;
- Phù não.

2. Nguyên nhân chết: Tụ máu lan tỏa màng mềm, phù não.

Sau khi tai nạn xảy ra, Bùi Văn N đã đến Công an huyện Thạch Thành đầu thú và khai báo thành khẩn về hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với hiện trường vụ án và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Quá trình điều tra còn xác định chiếc xe mô tô do Bùi Văn N điều khiển gây tai nạn là xe của chị Bùi Thị H (chị vợ của N), xe có dung tích xi lanh 97cm3; việc N tự ý lấy xe đi chị H không biết nên không có lỗi. Tại thời điểm điều khiển xe gây tai nạn, N không có giấy phép lái xe và trong cơ thể có nồng độ cồn 0,624mg/1 lít khí thở, vượt quá mức quy định. Cũng trong quá trình điều tra Bùi Văn N đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 60.000.000 đồng; Đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Bùi Văn N.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 36E1-123.61, nhãn hiệu Hoda Wave màu sơn trắng, bạc, đen là phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 008579 mang tên Bùi Thị H do Công an huyện Thạch Thành cấp, biển kiểm soát 36E1-123-61;

Sau khi khám nghiệm phương tiện, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe và giấy đăng ký xe cho chị Bùi Thị H.

Tại bản cáo trạng số 35/CTr-VKS-TA, ngày 18/8/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn N về về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 2 điều 202 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47 và

điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt Bùi Văn N từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo N đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại xong. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo phạm tội là lỗi vô ý, ngoài mong muốn của bị cáo, sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, tích cực phối hợp với cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội. Nhân thân bị cáo tốt, đã qua quân ngũ, chấp hành nghiêm chính sách pháp luật, là người dân tộc thiểu số, có 2 con còn nhỏ, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Trước sự ăn năn hối cải, day dứt ân hận của bị cáo sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay nên gia đình người bị hại cũng đã xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 2 điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47 và điều 60 BLHS năm 1999 cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Vũ Văn Lượng trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo N thường xuyên qua lại thắp hương động viên, thăm hỏi gia đình, thể hiện sự day dứt ăn năn hối cải của bị cáo. Gia đình cũng coi N như con cháu trong nhà. Bị cáo N đã bồi thường thiệt hại cho gia đình số tiền 60 triệu đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Gia đình xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng anh Lê Văn Hải trình bày: Sau khi uống nước chè cùng ông Lương, rồi ông Lương đi về trước, anh dắt xe máy ra đi sau thì thấy xe máy do Bùi Văn N điều khiển đi với tốc độ bình thường rồi từ từ đi sang bên trái đường đâm vào sau ông Lương. Sau đó bị cáo N cùng một số người đưa ông Lương đi bệnh viện cấp cứu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Văn N đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (từ BL số 133 đến 151); lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại (BL số 101,102); lời khai của người làm chứng (từ BL số 76 đến BL số 83); hiện trường nơi xảy ra tai nạn, kết luận giám định pháp y. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, sử dụng nồng độ cồn vượt quá giới hạn cho phép (0,624mg/1 lít khí thở) gây tai nạn chết người của bị cáo đã vi phạm khoản 8, 9 điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 8, 9 điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định "các hành vi bị nghiêm cấm: điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà có nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở và điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định". Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn N đã phạm tội: Vi phạm quy định về điều

khiển phương tiện giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 điều 202 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố bị cáo Bùi Văn N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo không có giấy phép lái xe, có nồng độ cồn trong cơ thể vượt quá mức quy định, đi không chú ý quan sát và đi không đúng phần đường nên đã đâm vào ông Lương. Hậu quả làm ông Lương chết, gây nhiều đau thương mất mát cho gia đình người bị hại. Lỗi vô ý thuộc về bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[3]. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Có 4 tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện bồi thường thiệt hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thật thà thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải với tội lỗi đã phạm, sau khi phạm tội đã đầu thú, tích cực phối hợp với cơ quan điều tra để làm rõ hành vi phạm tội, gia đình người bị hại có yêu cầu xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Hơn nữa bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, có 2 con đang còn nhỏ, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự đối với đất nước. Hội đồng xét xử xét thấy, gia đình người bị hại là những người trực tiếp chịu tổn thất, thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhưng trước Tòa ngày hôm nay cũng rất thiết tha, rộng lượng và mong muốn miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo là người dân nhất thời phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, từ trước đến nay chưa có vi phạm pháp luật gì, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1, 2 điều 60 BLHS cũng đủ giáo dục bị cáo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn N đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 60.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu N bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[5]. Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 36 E1-123.61, nhãn hiệu Hoda Wave màu sơn trắng, bạc, đen là phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông và giấy đăng ký xe mô tô số 008579 mang tên Bùi Thị H do Công an huyện Thạch Thành cấp, biển kiểm soát 36 E1-123-61. Sau khi khám nghiệm phương tiện, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe và giấy tờ xe cho chị Bùi Thị H là phù hợp pháp luật.

[6]. Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đã có đơn và xin miễn nộp tiền án phí hình sự, Vì vậy cần căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; khoản 1, 2 điều 60 Bộ luật hình sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 nghị quyết 326/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bùi Văn N 3 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người bào chữa. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Công an huyện;
- VKSND;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý **Lưu Đình Tâm** **Phạm Văn Hùng**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- Công an huyện;
- VKSND;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý **Lưu Đình Tâm** **Phạm Văn Hùng**